

Tiểu Sử Lama Zopa Rinpoche

GỌI THẦY TỪ CHỖN XA - BÀI NGẮN (Để Tặng)

Tác giả: Đại Sư Rongphu Sanggye (Ngawang Tenzin Norbu, 1867-1940/42) (Lama Zopa Rinpoche nghĩ có lẽ đây là tác giả của bài này, cũng là bốn sư của đức Kyabje Trulshik Rinpoche)

Hồng Như chuyển Việt ngữ, 2006, dịch lại 2020. Bản tiếng Việt này đặc biệt dùng để tặng chung với tiếng Tạng, xin mở video dưới đây.

Sư cô Dechen tụng (tiếng Tạng) với Lama Zopa Rinpoche:

LA MA KHYEN

Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con,

LA MA KHYEN

Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con,

LA MA KHYEN

Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con,



MA RIG MÜN SEL PÄL DÄN LA MA / THAR PÄI LAM TÖN PÄL DÄN LA MA

Đạo sư uy đức, xua bóng mê muội; / Đạo sư uy đức, giải thoát khai đường;

KHOR WÄI CHU DRÖL PÄL DÄN LA MA / DUG NGÄI NÄ SEL PÄL DÄN LA MA

Đạo sư uy đức, cứu thoát luân hồi; / Đạo sư uy đức, tan khổ năm độc;

YI ZHIN NOR BU PÄL DÄN LA MA / KYE LA SÖL DEB JIN GYI LOB SHIG

Đạo sư uy đức, như ý châu ngọc / Lòng con khẩn thiết xin hãy gia trì.

MI TAG CHI WA NYING NÄ DREN PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Để tìm này nhớ chết nhớ vô thường, / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

GÖ ME LO NA GYU LA KYE PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Để tâm này biết tri túc thiếu dục / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

EN PAR TSE CHIG DRUB LA NÄ PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Để tâm này trú nơi chốn thanh tịnh / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

DRUB LA BAR CHHÄ GANG YANG ME PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Để xa mọi chướng trong pháp tu hành / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

THRÜL ME NÄ LUG TA WA TOG PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Để con kiến tánh thoát hết mê lầm / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

KYEN NGÄN THAM CHÄ DROG SU CHHAR WA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Nghịch duyên nghịch chướng thành chốn nương dựa / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì

DAG ZHÄN DÖN NYI LHÜN GYI DRUB PA / PÄL DÄN LA MÄ JIN GYI LOB SHIG

Ngã tha lợi ích tự nhiên viên thành / Đạo sư uy nghi, xin hãy gia trì.

DA TA NYUR DU JIN GYI LOB SHIG / NYUR WA NYUR DU JIN GYI LOB SHIG

Liền ngay lập tức xin hãy gia trì. / Liền nhanh thật nhanh, xin hãy gia trì.

DÄN THOG DIR RU JIN GYI LOB SHIG / THÜN THOG DIR RU JIN GYI LOB SHIG

Liền ngay tại chỗ, xin hãy gia trì / Liền khóa thiền đây, xin hãy gia trì.

Sau khi tụng xong bài Gọi Thầy Từ Chốn Xa (dài hoặc ngắn) thích bài thỉnh Ân sư nào thì tụng bài đó, ví dụ như:

PÄL DÄN LA MÄI NAM PAR THAR PA LA

May I not give rise to heresy even for a second

Nguyện con không hoài nghi, / dù chỉ trong phút giây,

KÄ CHIG TSAM YANG LOG TA MI KYE SHING

In regard to the actions of the glorious Guru.

Việc làm thật bao la / của Ân sư uy đức

CHI DZÄ LEG PAR THONG WÄI MÖ GÜ KYI

May I see whatever actions are done as pure.

Thấy mọi việc Thầy làm / đều nhiệm mầu thanh tịnh

LA MÄI JIN LAB SEM LA JUG PAR SHOG

With this devotion, may I receive the Guru's blessings in my heart.

Nhờ đó lực gia trì / của Thầy luôn chan chứa / trong tận đáy tim con.

Then recite the following verse and meditate on the Guru entering your heart.

Đọc tiếp phần sau đây, quán tưởng Thầy về tim

དཔལ་ལྷན་ཚུ་བའི་སྐྱེ་མ་རིན་པོ་ཆེ།།

PÄL DÄN TSA WÄI LA MA RIN PO CHHE

Magnificent and precious root Guru,

Thỉnh Bổn sư uy đức

བདག་གི་སྐྱིད་ལམ་པདྨ་འཁོར་བཀྲུགས་ལ།།

DAG GI NYING KHAR PÄ MÄI TENG ZHUG LA

Please sit on the lotus and moon at my heart

về trụ tòa sen nguyệt / ngay giữa trái tim con

བཀའ་རིན་ཆེན་པོའི་སྐྱོ་ནས་རྗེས་བཟུང་ལྟེ།།

KA DRIN CHHEN PÖI GO NÄ JE ZUNG TE

Guide me with your great kindness,

Xin dẫn dắt con đi bằng tình thương rộng lớn,

སྐྱེ་གསུང་ཐུགས་ཀྱི་དོན་གྱུ་སྣུལ་དུ་གསོལ། |

KU SUNG THUG KYI NGÖ DRUB TSÄL DU SÖL

And grant me the realizations of your holy body, speech, and mind.

Cho con mọi thành tựu thân khẩu ý của Thầy.

Xuất xứ:

GỌI THẦY TỪ CHỖN XA (BẢN NGẮN) Calling the Guru from Afar (abbreviated version) (Bla ma

rgyang 'bod): Nguyên văn Tạng ngữ: Xuất xứ không ghi rõ. Lama Zopa Rinpoche nghĩ rằng tác giả có lẽ là bốn sư của đức Kyabje Trulshik Rinpoche, Đại Sư Rongphu Sanggye (Ngawang Tenzin Norbu, 1867-1940/42).

Bản tiếng Anh do Lama Zopa Rinpoche chuyển ngữ, 1985. Ven. Thubten Dondrub đánh máy và chỉnh sửa. Hai bài kệ đi sau chánh văn bài tụng cũng do Lama Zopa Rinpoche chuyển ngữ. Chỉnh sửa nhẹ bởi Ven. Constance Miller. Soát lại tháng 01 năm 2003 bởi Kendall Magnussen, Ban Giáo Dục FPMT. Soát lại nhanh với bản Tạng ngữ bởi Ven. Joan Nicell, Ban Dịch Thuật FPMT, 2015. Lời ghi xuất xứ bản tiếng Anh này được cập nhập vào tháng 6 năm 2016. **Bản tiếng Việt** Hồng Như Thupten Munsel chuyển Việt ngữ từ Anh ngữ FPMT Prayer Book Vol.1 2006, dịch lại 2020 cho tuyển tập FPMT Tụng Niệm Nhập Thất, ấn bản tiếng Việt năm 2020.

Nguyện Trường Thọ: Lab Kyabgon Rinpoche

Long Life Prayer for Lab Kyabgon Rinpoche -

Tác giả (Author): Đức Dalai Lama XIV -

Ngôn ngữ (Languages): Tạng Âm - Việt - English -

English translation: Noel Maddocks -

Việt ngữ: Hồng Như Thubten Munsel - bản dịch 2007.

1. GE LEK TSEN PEY PEI JE JIK PEY KU THA YE DUL CHA TSEM ZAY DRUG CHU SUM DEN NYE SHI JA JEE ZHIN ZIG PEE THK CHAM DEN TSE PA MAE CHI GE LEK TSUL

Please grant me all virtue and goodness of the Buddha

Who overcame limitless delusions and attained countless qualities

Who magnificent body adorned with the marks and signs of virtue and goodness

Whose sixty qualities of speech satisfies the minds of numberless disciples

Whose mind cognizes everything to be understood regarding the two truths

Xin ban tánh đức / của đấng Phật Đà: / là bậc đã diệt / vô lượng vọng tâm; / và đã thành tựu / vô lượng thiện đức; / sắc thân mang đủ / tướng hảo chánh phụ; / diệu âm viên mãn / sáu mươi đặc tính, / thỏa thuê tâm trí / vô số đệ tử; / và tâm thấu rõ / về hai chân lý.

2. THUB TEN ZEN LA MEN PEY THU DRUG PA KHI TSUM YON TEN PAL YON TAM PEY ZAY GON MAE DRO NANG CHANG DRO LANG PO CHAY TRI KEE JET SUN LA MA SAB TEN SHUG

Masterful, serene, adorned with pure and excellent qualities

Through the power of aspiration to be a holder of the conquerors teachings

O Lord of Lamas, learned Teacher of protectorless beings on the great path of freedom,

Enlightenment; please live long.

Uy nghi, an định, / đầy đủ tánh hạnh / thanh tịnh tuyệt hảo. / Thầy đã từng phát / đại nguyện chấp trì / chánh pháp chư Phật, / Hồi đấng Pháp Vương / của mọi đạo sư, / bậc thầy thông tuệ / của những đứa con / không chốn chỗ che / trên con đường tu / giải thoát, niết bàn, / xin Thầy trường thọ.

**3. SA KYA SANG GYE DO JUK GYA TSO TEN
CHI SHIN ZIG NEE TSE WOE DANG LA KHEE
NYI DU TEN PAY SU SER NGAK WOE PEE
NYI DEN CHI TRUL CHOG TER SHAB TEN SHOG**

Having realized the entire meaning of the ocean of Sutra and Tantra,
the teachings of the Lion of the Shakyas

Expert in the instructions on love and compassion

And the definite meanings; so worthy of praise in

Spreading the teachings in this degenerate age

O supreme emanation being, please live long.

Thầy đã chứng ngộ / toàn bộ biển rộng / hiển tông, mật tông, / giáo pháp của đấng / sư tử họ Thích, / khéo léo thuyết giảng / về lòng từ bi / cùng nghĩa cứu cánh, / làm rạng chánh pháp / trong thời mạt pháp, / Hồi đấng hóa thân / tối thượng nhiệm màu, / xin Thầy trường thọ.

**4. THU SAM GAM PEE ZO PA THAT CHEN NAE
LUNG TOK TEN PAY GYAN TSEN CHOG DU THAR
DREN LA NYIN DANG SHU, PA YONG DRAL WAE
TEN DROL PAL YEN CHEN PO SHAB TEN SHUG**

Having completed all training in learning, contemplation and meditation

And become for every time and place the lofted victory banner of scriptural and realization teachings

O master utterly free of being crest fallen or discouraged

O wonderfully qualified of beings, please live long

Thầy đã toàn thành / pháp Văn Tư Tu, / ở đâu, lúc nào, / vẫn luôn là ngọn / tràng phang chánh pháp / bao gồm đầy đủ / thuyết giảng, thành tựu, / hồi đấng đạo sư / không còn thoái chuyển, / không hề nản chí, / tánh đức nhiệm màu, / xin Thầy trường thọ.

**5. CHOG SUM CHI TONG WANG CHEN TLAKE PEY LHA
KA DUK SUNG MA CHI PEY DEN CHENG DANG
DA CHAK MOO PEY SO WAR TAK PEY THUL
MEN PEY DE ZUNG YE ZHIM DRUG PA SHOG**

Through the blessings of the truth of the Three Jewels in general

And especially through the peerless powerful deity [Hayagriva]

Together with all protectors charged with supporting the Buddhas Word

And through our own faith and the power of our requests

May we accomplish whatever we wish for, the positive fruits of our aspiration.

Nay nguyện nương vào / năng lực chân lý / ở nơi Tam Bảo;

năng lực vô song / nơi đấng Bốn Tôn [Hayagriva] / cùng chư Hộ Pháp;

năng lực tín tâm, / năng lực thỉnh nguyện / nguyện mọi lời nguyện / đều được như ý / đều thành thiện quả.

Nguyện Kirti Tsenshab Rinpoche Sớm Ngày Trở Lại

- Kirti Tsenshab Rinpoche's Long Life Prayer -



- Tiếng Việt
- English

TIẾNG TRỐNG ĐẠI BI HÙNG HỒN THỈNH CẦU LỰC GIA TRÌ TỪ HÓA THÂN SỚM TRỞ LẠI CỦA BẠC THIỆN TRI THỨC KIRTI TSENSHAB RINPOCHE

Cảnh giới đại từ bi
Của chư Phật ba thời;
Đức Hộ Phật từ bi
Du hí hiển lộ đủ
Mọi tướng hảo chính phụ;
Kho tàng tâm đại bi
Hành trình đầy may mắn
Của chúng sinh Xứ Tuyết;
Xin gia trì hộ niệm
Cho lời nguyện nơi đây
Tức thì thành sự thật

Với trí giác thông tuệ
Thâm sâu và vô úy,
Với tiếng lời hùng biện
Của Phật Pháp vi diệu

Tỏa rộng bao con sóng
Dịu êm như nụ cười,
Thầy là thiện tri thức
Là đại dương ngát rộng,
Là người con thương tiếc
Sâu tận đáy lòng con.

Hồi tưởng bao thiện đức
Thân ngữ ý nhiệm mầu
[Của đạo sư tôn kính],
Trong túng quần khốn cùng
Con nhất tâm thỉnh nguyện:
Kính xin Thầy che chở
Giữ gìn cho chúng con
Suốt mọi kiếp về sau,
Đừng bao giờ tuột khỏi
Vòng đại bi của Thầy.

Than ôi, nếu chúng con
Mất đi thiện tri thức,
Là nơi chốn qui y
Và chỗ che duy nhất,
Vậy giáo pháp của đấng
Đại Cứu Độ từ hòa
Lama Tông Khách Ba
Sẽ dần dần mai một,
Hạnh phúc của chúng sinh
Sẽ dần dần tối ám
Như mặt trời bóng ngã.
Kính xin Thầy quay về
Giải tỏa mối hiểm họa
Bi thương khẩn thiết này.

Sau một thời gian dài
Thầy hành trì nghiêm mật,
Rồi gánh lấy trọng trách
Thi triển mọi thiện hạnh,
Cùng trọng trách gánh vác
Tất cả mọi chúng sinh,
Và rồi Thầy toàn thành
Trọn vẹn mọi khả năng
Của trí giác nhiệm mầu.
Thế nhưng Thầy có hiểu
Nỗi bàng hoàng tuyệt vọng
Trong lòng con hôm nay?

Vì lẽ chúng con đây,
Những đứa con tối ám
Cứng đầu và cứng cổ,
Bị bỏ trong chốn vắng
Tuyệt vọng và bơ vơ,
Sao Thầy có thể vui

Cõi an lạc niết bàn!
Nay năm thứ vẫn đục
Ư đầy và nổ tung,
Bây giờ chính là lúc
Chúng con đặc biệt cần
Thầy thương tưởng chúng con,
Khoát áo giáp tinh tấn.
Vì đó là đại nguyện
Của những bậc Đại Hùng
Trưởng tử Phật Thế Tôn
Kính xin Thầy mau chóng
Hiển lộ thêm lần nữa
Gương mặt đáng hóa thân.

Đã đến thời kỳ cuối
Phật Pháp cận năm trăm*
Hầu hết bậc giác ngộ
Khi xưa vì đại nguyện
Mà đi vào cõi thế,
Bây giờ đã lần lượt
Nhập vào cõi pháp thân.
Chúng con như chim non
Tội nghiệp chưa ra ràng
Rớt lại ở phía sau
Bơ vơ và thiếu thốn.

Kính xin Thầy nhớ lại
Hạnh nguyện phát trong tâm
Để gánh vác giữ gìn
Ngọn đèn chánh pháp của
Vùng Rongchen-Amdo.
Đấng hóa thân tối thượng
Gương mặt rạng nụ cười
Bậc tạo nên ánh ngày
Như mặt trời chớm mọc
Nhanh chóng hiện ra đây
Không phút giây chậm trễ.

Không đánh mất thiện đức
Tu đạt qua nhiều đời;
Nụ cười như ánh trăng
Trong thanh và dịu mát
Của lời giảng, thành tựu;
Thiện tri thức duy nhất
Thuần dưỡng đóa Kuni
Của chánh pháp của Phật;
Nguyện vãng trắng thanh xuân
Của hóa thân của Thầy
Đích thực không thể lầm
Ngay tức thì hiển lộ.

Thầy là bậc giữ gìn

Ý nghĩa chữ Lama,
Thầy là người canh giữ
Chánh pháp của Phật đà,
Là bậc luôn lắng nghe
Tất cả lời khẩn nguyện,
Đấng Chiến Thắng Đại Hùng,
Đấng Hộ Pháp Đại Lực,
Kính xin Thầy thúc đẩy
Cho hóa thân của Thầy
Đích thực không thể lầm
Ngay tức thì hiển lộ.

Tóm lại, xin nương vào
Năng lực của duyên sinh
Đến từ nguồn tín tâm
Của đông đảo đệ tử,
Cùng với lực gia trì
Của các bậc Hộ Pháp
Như viên ngọc như ý
Nguyện cho mọi lời nguyện
Không sai sót mây may
Tức thì thành sự thật.

* “*cạn năm trăm*”: giai đoạn cuối của thời kỳ năm trăm năm cuối cùng của Phật Pháp (người dịch việt ngữ ghi chú)

Lời Ghi Xuất Xứ

Xuất Xứ Nguyên Văn Tạng Ngữ: Tôi, đệ tử mang tên hóa thân Thashel Kirti, Lozang Tenzin, có nghe rằng vào tuổi tám mươi mốt, đấng hóa thân của bậc đại thiện tri thức Tsatrug Geshe Tsang, thủ ngôi dòng truyền thừa Near Instruction, đại sư trụ trì Vajradhara Jetsun Lozang Jigme Damcho Pel Sangpo, lâm trọng bệnh thị tịch, nên trong lòng thôi thúc viết nên lời thỉnh nguyện mang tựa đề Tiếng Trống Đại Bi Thỉnh Cầu Năng Lực Gia Trì Từ Hóa Thân Sớm Trở Lại Của Bậc Đại Thiện Tri Thức KIRTI TSENSHAB RINPOCHE. Nguyện lời nguyện thanh tịnh không thể tranh cãi này, hướng về Tam Bảo nói chung và hướng về đức Tối Thượng Đại Từ Bi nói riêng, được thành tựu đúng như đã nguyện. Viết tại Bồ Đề Đạo Tràng, Sublime Realm vào ngày mười lăm tháng chín năm 2006.

Xuất Xứ Bản dịch Anh Ngữ: Đấng Hộ Pháp tận tụy, Alak Rinpoche, thị giả của đại sư Kyabje Kirti Tsenhab Rinpoche vô cùng quý hiếm được nghe tên, hiện thân từ hòa hơn cả Chư Phật ba thời, và dịch giả Voula, người đã cống hiến nhiều năm dài cho Đại sư, đã yêu cầu tôi, Mickey Mouse Thubten Zopa, dịch ra Anh ngữ Bài Thỉnh Nguyện này. Với sự giúp đỡ của tỷ kheo ni Jane, tỷ kheo Tenzin Namdak và Ross Moore, tôi đã bằng trọn lòng kính ngưỡng dịch đúng theo như vậy. Nhờ vào công đức này, nguyện chúng sinh trong toàn cõi thế gian sớm gặp lại đấng Hóa Thân Với Khuôn Mặt Rạng Cười Không Thể Nhận Lầm, sớm ngày vui trong suối cam lồ chánh pháp của Kyabje Rinpoche, mau chóng thành tựu giác ngộ viên mãn. Tu Viện Sera Je, Nam Ấn, 01/2007.

Xuất Xứ Bản Dịch Việt Ngữ: Đệ tử Hồng Như chuyển Việt ngữ. Mọi sai sót là của người dịch, mọi công đức xin hồi hướng chúng sinh, nhất là hồi hướng cho Phật tử Việt Nam tạo đủ thiện duyên để đời này kiếp sau mãi mãi được Thầy Kirti Tsenhab Rinpoche cùng các bậc chân sư trực tiếp nắm tay dẫn dắt cho đến tận quả vị Phật. Bản dịch có hiệu đính, Sydney, ngày 20 tháng 1 năm 2007.

-
- Đọc tiếng Việt
 - English

THE PERSUASIVE DRUM SOUND OF THE SPHERE OF GREAT COMPASSION INVOKING THE BLESSINGS OF THE QUICK RETURN OF THE INCARNATION OF THE GREAT VIRTUOUS FRIEND KIRTI TSENSHAB RINPOCHE

Realm of compassion of all Victorious Ones of the three times
Compassionate deity playfully manifesting the major and minor marks
Treasure of compassion, fortunate destiny of the migrators of the Land of Snow,
Please enable the accomplishment of these pure prayers.

Profound, fearless intelligence of pure wisdom
Eloquent speech of the sublime Dharma
Spreading like a smiling garland of gentle waves
Treasure filled with a wealthy abundance of instructions
The virtuous friend, the great ocean
You are the one I miss from the heart.

Recollecting all qualities of your Holy Body, Speech and Mind
In distress I single-pointedly request:
Please, our Protector, in all lifetimes
Never let us slip from the lasso of your compassion.

Alas! Lacking the virtuous friend who is the sole Refuge
The teachings of the tender Savior, Lama Tsong Khapa will end.
Migratory beings' happiness will darken like shadows of a setting sun.
Therefore you must come to relieve this sad and urgent plight.

Training over an extensive period of time
You took responsibility for performing the great activities
Of the Buddha's Teachings as well as those of transmigratory beings,
And generated completely the full capacity of the Holy Mind.
Yet do you comprehend the nature of our devastation?

For we, the ignorant thick-skulled ones, are abandoned to a forlorn place
While you enjoy the spheres of bliss and peace!
In this period when five degenerations' faults gather and explode
It is now especially critical that you adopt the armor of zeal.
Since this is the promise of the Heroic Sons of the Victorious One
Quickly reveal again the Emanation Body's Holy Face.

Already the time of the Buddha's teachings has reached the end of the five-hundred.
Almost all the Great Holy Beings who could wishfully descend to this world have departed to the
Sphere of Peace (Dharmakaya).
We, pitiful fledglings, find ourselves left behind - bereft and alone.

Please recall the commitment generated in your Holy Mind:
To assume responsibility to uphold the Lamp of the teachings of the land of Rongchen (region of Amdo).
Smiling face of the Supreme emanation, the creator of day,
Like the rising sun come quickly without delay.

Not degenerating qualities acquired across lifetime's trainings
The smile of the white cooling moon of explanation and attainment
Our only friend who cultivates the Kunu (flower) of the Victorious One's teachings
May the youthful moon of your unmistakable manifestation immediately appear.

Protectors of the words of the Lamas
Guardians of the Buddha's teachings
Special watchers over what has been requested
Great Victorious Active Heroes
And all Powerful Protectors
Please impel the unmistakable incarnation to arise.

In short, by the power of the incontrovertible dependent arising
Of the students' fervent faith,
Together with blessings of the Protectors of the Three Sublime Ones,
Like a wish-fulfilling jewel may our prayers without exception
be instantaneously accomplished.

Colophon

I, the student disciple bearing the name of the incarnated Thashel Kirti, Lozang Tenzin, having heard that at the age of eighty one the incarnation of the Great Virtuous Friend Tsatrug Geshe Tsang, the Holder of the Lineage of the Near Instruction, the Great Abbot Vajradhara Jetsun Lozang Jigme Damcho Pel Sangpo had seriously ailed and Gone Beyond, felt impelled to compose this requesting prayer titled The Persuasive Drum Sound of the Sphere of Great Compassion invoking the blessings of the Quick Return of the incarnation of the great virtuous friend Kirti Tsenshab Rinpoche. May my incontrovertible pure prayers to the Three Supreme Ones in general and to the Supreme Arya the Great Compassionate One in particular, be accomplished as here expressed. It was written in the village of the Sublime realm of Bodhgaya on the 15th of the ninth month 2006.

The most devoted protector, Alak Rinpoche, attendant of Kyabje Kirti Tsenshab Rinpoche whose name is extremely rare to mention and who is the embodiment of and kinder than the Buddhas of the Three Times, and the Translator Voula who offered him so many years of service requested me, the Mickey Mouse, Thubten Zopa to translate this Requesting Prayer. With the help of the Venerable Nun Jane, Venerable Tenzin Namdak and Ross Moore I have done so with devotion. Due to the merits may all sentient beings of this world be able to soon see the Smiling Face of the Unmistaken Incarnation, and enjoy again the nectar of Kyabje Rinpoche's teachings, in order to achieve Enlightenment as quickly as possible.
Sera Je Monastery, South India, January 2007.

Jamgon Kongtrul đời thứ 1: GỌI THẦY TỪ CHỐN XA

- **English Title:** *A Prayer Calling the Lama from Afar* - (Not available on this website) -

Tựa đề tiếng Tạng: ཨ་མ་གློ་མ་རྒྱུ་འབོད་ཀྱི་གསོལ་འདེབས་མོས་གུས་སྦྱིང་གི་གཟེང་འདེབས་ཞེས་བྱ་བ་བཞུགས་སོ།། -

Tác luận (Author): Jamgon Kongtrul đời thứ nhất Lodro Thayé -

Việt ngữ: Hồng Như - Bản dịch hiệu đính tháng 7/2015.

Điều kiện hành trì: Pháp phổ thông, mọi người đều có thể đọc tụng.

Đọc Nguyên Văn Tiếng Tạng: << Tạng Ngữ >>

GỌI THẦY TỪ CHỐN XA “Nhớ Thầy Tha Thiết Tâm Can”

Nam mô Gurube. Gọi Thầy Từ Chốn Xa là bài tụng mọi người đều biết. Then chốt để thỉnh lược gia trì là tâm hướng đạo sư phát xuất từ lòng chân thành sám hối lỗi cũ, buông xả sinh tử luân hồi. Tâm hướng đạo sư này không chỉ là lời nói đầu môi mà phải phát xuất từ tận đáy lòng, từ trong xương tủy, với niềm tin xác quyết rằng ngoài Đạo Sư ra, vốn không có Phật nào khác. Với niềm tự tin tròn đầy như vậy, chúng con tụng rằng:

Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con. /
Bổn sư từ hòa, xin nghĩ đến con. //

(1.1.) Thầy là tinh túy của Phật ba thời, /
cội nguồn chánh pháp, kinh điển, thành tựu /
Là bậc thượng thủ Tăng đoàn tôn quý, /
bổn sư từ hòa, xin nghĩ đến con. //

(1.2.) Thầy là kho tàng gia trì, đại bi, /
là cội nguồn của hai loại thành tựu, /
Thiện hạnh của Phật, ban sự như ý, /
bổn sư từ hòa, xin nghĩ đến con.//

(1.3.) Thầy A Di Đà, xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con từ cõi Pháp thân, thoát mọi đối đãi /
Chúng con là kẻ / trầm luân sinh tử / chỉ vì nghiệp ác, /
xin Thầy cho con / vãng sinh về cõi / Cực Lạc của Thầy. //

(1.4.) Thầy Quan Thế Âm, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi Báo thân / rạng ngời trong sáng /
Quét sạch khổ đau / sáu loại chúng sanh, /
chuyển hóa toàn bộ / ba cõi luân hồi.//

(1.5.) Thầy Liên Hoa Sanh, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ đóa sen sáng / của Nga Yab Ling /
Trong thời tối ám, / Thầy vì từ bi / mà mau hộ trì / cho chúng đệ tử / ở xứ Tây Tạng, / những kẻ khốn cùng / không chốn chở che.//

(1.6.) Đức Yeshe Tsogyal /, xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ chốn đại lạc / của Đà kì ni /

Dẫn dắt chúng con, / kẻ phạm ác nghiệp, / vượt biển luân hồi, /
đạt đến thành trì / vĩ đại giải thoát. //

(I.7.) Chư tổ các dòng / nhiếp truyền, tàng truyền, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi trí giác / hợp nhất hiện - không. /
Phá tan ngục tối / của vọng tâm này, /
cho rạng ánh ngày / mặt trời thành tựu.//

(I.8.) Đấng Nhất Thiết Trí / Drime Ozer, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / ngũ quang bản nhiên
Giúp con viên thành / hoạt dụng của tâm, / bản lai thanh tịnh, /
Đạt bốn giai đoạn / a tì du già.//

(I.9.) Đức A ti sa / cùng bậc trưởng tử, / không ai sánh bằng, /
từ giữa trăm đấng / bốn tôn Đâu Xuất / mà nhìn chúng con /
Cho trong tâm con / sinh tâm bồ đề, /
tinh túy tánh không, / cùng tâm đại bi. //

(I.10.) Đại thành tựu giả / Marpa, Mila, / cùng Gampopa, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / đại lạc kim cương /
Giúp cho chúng con / đạt Đại Thủ Ấn / lạc-không hợp nhất, /
thức tỉnh Pháp thân / ngay giữa trái tim.//

(I.11.) Bậc ngự cõi thế, / đức Karmapa, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / chúng sinh vô biên / đều đã viên thành. /
Giúp con chúng biết / vạn pháp như huyễn, / không chút tự tánh; /
chính từ nơi tâm / và tướng của tâm / hiện ba thân Phật.//

(I.12.) Chư tổ Kagyu, / bốn chánh, tám phụ / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / thanh tịnh bản nhiên. /
Quét sạch mê lầm / ở nơi bốn cảnh, /
cho con viên thành / kinh nghiệm, thành tựu.//

(I.13.) Năm đấng sơ tổ / dòng tu Sakya, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cảnh bất nhị / luân hồi niết bàn /
Giúp con hợp nhất / ba pháp thanh tịnh: / tri kiến, thiện, hành /
Đưa chúng con vào / đường tu tối thượng / mật thừa kim cương.//

(I.14.) Chư tổ Shangpa / Kagyu vô song, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn chúng con từ / cõi Phật thanh tịnh /
Giúp con thuần luyện / pháp tu giải thoát, /
đưa con vào quả / hợp nhất cứu cánh / của vô học đạo./

(I.15.) Đại thành tựu giả / Thangtong Gyalpo, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi đại bi / không chút dụng công /
Giúp con đắc pháp / vô sinh cứu cánh /
và giúp chúng con / điều phục khí tâm.//

(I.16.) Từ phụ duy nhất, / Dampa Sangye, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / viên thành Phật hạnh /
Cho tim chúng con / tràn lực gia trì, /
cho điểm cát tường / tràn khắp mọi nơi. //

(I.17.) Từ mẫu duy nhất / Labkyi Dronma, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi bát nhã / ba la mật đa /
Cho con đoạn ngã, / cội của lòng kiêu, /
thâm chúng vô ngã / bất khả tư nghì. //

(I.18.) Đấng Nhất Thiết Trí / Dolpo Sangye, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / đủ mọi thắng tướng /
Giúp con nhiếp khí / về nơi trung đạo, /
và chúng đắc thân / bất hoại kim cang. //

(I.19.) Đức Taranatha / vô vàn tôn quý, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi tam ấn /
Giúp con bước qua / kim cang mật đạo / không vướng chướng ngại, /
để rồi chúng đắc / quả thân cầu vồng. //

(I.20.) Đức Jamyang Khyentse Wangpo, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi trí giác / biết đúng và khắp /
Phá tan bóng tối / mê muội vô minh, /
tăng nguồn ánh sáng / trí tuệ vô thượng. //

(I.21.) Đức Osel Tulpay Dorje, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / ngũ sắc cầu vồng /
Tịnh hết cấu nhiễm / nơi giọt, khí, tâm, /
đưa chúng con đến / với quả giác ngộ / của thân bình trẻ. /

(I.22.) Đức Pema Do Ngak Lingpa, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi bất biến / lạc-không hợp nhất /
Cho con viên thành /
ý thật của khắp / Phật đà bồ tát. //

(I.23.) Đức Ngakwang Yonten Gyamtso, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / bản lai hợp nhất /
Cho chúng con thôi / chấp bám tướng hiện, /
thuần dưỡng khả năng / mang hết cảnh hiện / vào trong đường tu. //

(I.24.) Bồ tát Lodro Thaye, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ nơi cảnh giới / đại từ đại bi /
Cho con thấy ra / khắp cả chúng sinh / đều là mẹ hiền /
Có đủ khả năng / từ tận đáy lòng / gánh vác chúng sinh. //

(I.25.) Đức Pema Gargyi Wangchuk, / xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ cõi lạc-sáng /
Giải thoát năm độc / chuyển thành năm trí /
Cho tâm đối đãi / chấp bám được mất / hoàn toàn tận diệt. //

(I.26.) Đức Tenyi Yungdrung Lingpa, / xin nghĩ đến con./
Nhìn về chúng con / từ trong cảnh giới / luân hồi niết bàn / bình đẳng như một. /
Cho tâm hướng Thầy / chân thành nảy sinh, /
cho con đắc quả / giác ngộ bản nhiên / và quả giải thoát. //

(I.27.) Bổn sư từ hòa, xin nghĩ đến con. /
Nhìn về chúng con / từ chốn đại lạc / trên đỉnh đầu con /
Cho con nhìn thấy / gương mặt Pháp thân, / là tâm chúng tánh, /

Ngay trong đời này / đưa chúng con vào / quả đại giác ngộ. //

(II.1.) Than ôi!

Chúng sinh như chúng con đây, / phạm bao ác nghiệp, /
trôi lăn luân hồi / kể từ vô thủy /
cho đến bây giờ / vẫn khổ triền miên, /
vậy mà chưa từng / ăn năn sám hối. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con phát tâm chán khổ. //

(II.2.) Thân người quý giá / nay đã đạt rồi, / sao lại lãng phí! /
Siêng việc tào tạp, / rỗng không vô nghĩa, /
Còn quả giải thoát / thì lại biếng lười. /
Thật giống như người / lên đảo châu ngọc / trở về tay không. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con sống cho xứng đáng. //

(II.3.) Thế gian này đây / có ai không chết, /
đang biết bao người / nối gót nhau đi. /
Chính chúng con đây, / sớm ngày cũng chết, /
sao còn ngu xuẩn / tính việc sống đời. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con dứt lòng toan tính. //

(II.4.) Thân nhân bằng hữu, / rồi sẽ lìa xa, /
tài sản chắt chiu / cho người khác hưởng, /
thân dù chăm chút, / cũng bỏ phía sau, /
tâm phải thang lang / trong cảnh trung hữu /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con thấy đời vô nghĩa. //

(II.5.) Trước mặt tối đen / bóng đêm kinh hãi / chực nuốt con vào /
Sau lưng đỏ ngòm / ngọn gió nghiệp chướng / rượt cuốn con đi /
Ngục tốt Diêm vương / dị hình dị dạng / nào đâm nào chém. /
Rồi con phải chịu / cảnh khổ cùng tận / ác đạo luân hồi. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con thoát vực ác đạo. //

(II.6.) Chúng con chôn dấu / ở trong tâm mình / núi cao ác nghiệp /
Vậy mà lỗi người / nhỏ như hạt mè / vẫn lớn tiếng chê. /
Mấy may thiện đức / con đều không có, / chỉ giỏi khoe khoang. /
Mang tiếng là tu, / nhưng chỉ tu toàn / điều trái chánh pháp. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, / đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con lìa tâm ngã mạn cùng tâm ngã ái. //

(II.7.) Dấu ở bên trong / quỉ dữ ngã chấp / chỉ để đọa rơi. /
Niệm nào cũng khiến / cho phiền não tăng. /

Việc nào cũng gieo / toàn quả bất thiện. /
Tâm chưa từng biết / hướng về giải thoát. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con đoạn tâm ngã chấp. //

(II.8.) Được chút tiếng khen / là lòng rộn vui; /
nghe chút lời chê, / lòng tê tái buồn. /
Chạm lời thô ác, / áo giáp kham nhẫn / đã vội vất đi. /
Thấy kẻ khốn cùng, / lòng không thương xót. /
Gặp dịp bố thí, / bó chặt lòng tham. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con trú ở chánh pháp. //

(II.9.) Thấy cảnh luân hồi / con lại tưởng vui./
Tri kiến vô thượng / con vì áo cơm / mà từ bỏ hết. /
Việc gì cũng có, / con vẫn muốn thêm. /
Mê lầm chạy theo / cảnh huyễn không thật. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con dứt tâm mê đắm nơi chuyện đời này. //

(II.10.) Chút khổ thân tâm / đều không kham nổi, /
cớ sao ác đạo / lại không ngăn ngại / mù quáng xông vào? /
Dù biết nhân quả / nhất định không sai, /
vẫn không làm thiện, / lại tăng điều ác. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con thâm tín nhân quả. //

(II.11.) Con ghét kẻ thù, / luyến tham bằng hữu, /
lạc trong bóng tối / mê muội vô minh, / không biết điều gì / cần theo cần bỏ. /
Ngồi tu thì tâm / mê mờ trì trệ, / dứt tu tâm lại / sáng suốt thông minh. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con hàng phục kẻ thù nhiễm tâm phiền não. //

(II.12.) Nhìn tướng bên ngoài / thấy giống người tu, /
sao tâm bên trong / không thuận chánh pháp /
Dấu điểm phiền não / như nuôi rắn độc, /
khi gặp nghịch cảnh / phơi bày tánh xấu / của người vụng tu. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con hàng phục tâm này. //

(II.13.) Chúng con không biết / tự xét lỗi mình. /
Khoác áo hành giả, / nhưng lại đeo đuổi / toàn những mục tiêu / không thuận chánh pháp. /
Tâm đã quen trong / phiền não bất thiện. /
Thiện tâm thoát hiện / là đoạn lìa ngay. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /

Giữ gìn cho con biết thấy lỗi mình. //

(II.14.) Theo từng ngày qua / thêm gần cõi chết. /
Theo từng ngày đến / tâm càng khô khan. /
Phụng sự đạo sư / mà tâm-hướng-Thầy / ngày thêm mờ nhạt./
Tấm lòng yêu quý / dành cho đông đạo, / càng lúc càng tan. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, / đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con luyện tâm khó luyện. //

(II.15.) Chúng con qui y, / phát tâm bồ đề, / thỉnh cầu rộng rãi, /
nhưng tâm đại bi / và tâm hướng Thầy / vẫn chưa phát khởi. /
Phật sự, công phu, / chỉ giỏi đầu môi. /
Thành tựu đủ điều, / sao chẳng có gì / khiến tâm rung động. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con,
giữ gìn sao cho mọi việc con làm đều thuận chánh pháp. //

(II.16.) Chúng con vẫn biết / khổ đau đến từ / thủ lợi riêng mình; /
giác ngộ bồ đề / có được là nhờ / tâm muốn lợi người./
Nay đã phát tâm, / nhưng vẫn kín đáo / nuông chiều ái ngã. /
Đã không lợi tha, / lại còn vô tình / nhiều hại chúng sinh. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con có đủ khả năng hoán chuyển ngã tha. //

(II.17.) Thầy chính là Phật / nhưng con lại thấy / Thầy là kẻ phàm. /
Quên ơn đạo sư / từ bi cho pháp. /
Muốn mà không được / là lòng không vui. /
Nhìn việc Thầy làm / xuyên qua bức màn / hoài nghi ác kiến. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con tăng lòng kính ngưỡng. //

(II.18.) Tâm con là Phật / mà con không biết. /
Niệm là pháp thân, / con cũng chẳng hay. /
Chân tánh tự nhiên / lại không giữ được. /
Thật tánh của tâm / luôn tự an trú, / cũng chẳng hề tin. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con giải thoát tâm mình vào trong trú xứ. //

(II.19.) Cái chết là điều / chắc chắn sẽ đến / lại không thể nhớ. /
Chánh pháp là điều / chắc chắn lợi ích / lại không thể tu. /
Nghiệp và nhân quả, / chắc chắn không sai, / lại không thể chọn / điều cần lấy, bỏ. / Chánh niệm tỉnh
giác / chắc chắn cần thiết / lại không thể giữ, / để tâm tán loạn. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, / đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con trú trong chánh niệm, thoát mọi tán tâm. //

(II.20.) Vì ác nghiệp cũ / nên nay con phải / sinh thời mạt pháp./
Nghiệp cũ chỉ toàn / gieo nhân khổ đau. /
Bạn xấu rợp đầy / bóng tối bất thiện. /
Được chút thiện hạnh, / là thói ngổ lê / làm cho hư hết./

Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con áp ủ chánh pháp nơi tận đáy tim. //

(II.21.) Lúc đầu tâm con / toàn là chánh pháp, /
sao rồi rốt lại / chỉ gieo toàn nhân / sinh tử, ác đạo. /
Hoa mẫu giải thoát / bị băng ác hạnh / phá hủy cả đi. /
Thành loài cặn bã, / đánh mất tất cả / mục tiêu cứu cánh. /
Thầy ơi, xin Thầy nhớ nghĩ đến con, /
đưa mắt từ bi nhìn khắp chúng con. /
Giữ gìn cho con viên thành chánh pháp. //

(II.22.) Giữ gìn cho con sám hối thành tâm. /
Giữ gìn cho con dứt lòng toan tính. /
Giữ gìn cho con nhớ chết trong tim. /
Giữ gìn cho con thâm tín nhân quả /

(II.23.) Giữ cho đường tu thoát mọi ác chướng. /
Cho con tinh tấn tu tập hành trì. //
Giữ cho nghịch cảnh chuyển thành đường tu. /
Cho pháp đối trị đều luôn hữu hiệu /
Cho tâm hướng Thầy chân thành nảy sinh. /
Cho con chứng được diện mục chân tánh. //
Đánh thức bản giác ngay giữa trái tim. /
Đoạn lìa tất cả mọi tướng hư vọng /
Con thành chánh quả ngay kiếp hiện tiền.//

(II.24.) Con khẩn xin Thầy, đạo sư trân quý, vô vàn từ hòa, ngự cõi chánh pháp, /
con hướng về Thầy thiết tha khẩn nguyện. /
Chúng con là kẻ khốn khổ bất hạnh, được Thầy là nguồn hy vọng duy nhất /
Xin Thầy gia trì / tâm Thầy, tâm con / hòa vào trong nhau./.

Trước đây có một vài tăng sĩ đã nhờ tôi viết ra bài tụng như thế này, thế nhưng thời gian như bóng câu. Gần đây có vị nữ thí chủ Samdrub Dronma, là hành giả thuộc gia đình quý tộc, và Deva Rakshita đã thiết tha thỉnh cầu, do đó mà tôi, Lodro Thaye, kể sống thời mạt pháp, chỉ là hình bóng mờ nhạt của bậc đạo sư, đã soạn tác bài tụng này ở chốn già lam tên gọi Dzongsho Deshek Dupa. Nguyện thiện đức tăng trưởng.

*Mọi sai sót là của người dịch
mọi công đức xin hồi hướng vô thượng bồ đề*

༄༅། ལྷ་མ་རྒྱུ་འབོད་ཀྱི་གསོལ་འདེབས་མོས་གུས་སྦྱིང་གི་གཟེར་འདེབས་ཞེས་བྱ་བ་བརྒྱགས་མོ།།
ནམ་གུ་རུ་བེ། ལྷ་མ་རྒྱུ་འབོད་ཀྱི་ལྷ་མ་གསལ་ཆེ་འང། འིན་མཛུགས་བསྐྱེད་པའི་གནད་སྐྱོད་ཤས་དང་ངེས་འབྱུང་གིས་བསྐྱེད་པའི་མོས་གུས་ལ་ཙམ་ཚོག་ཙམ་མ་ཡིན་པར་སྦྱིང་གི་དཀྱིལ། རུས་པའི་
གཏིང་ནས་བསྐྱེད། ལྷ་མ་ལས་ལྷག་པའི་སངས་རྒྱས་གཞན་ན་མེད་པར་ཐག་ཚོད་པའི་ངེས་ཤེས་དང་ལྷན་པས་དབྱུངས་ཏེ་སྦྱོན་པོས།།

སྲ་མ་མཁུན་ནོ། ཇིན་ཅན་ཅ་བའི་སྲ་མ་མཁུན་ནོ།།
དུས་གསུམ་སངས་རྒྱལ་གྱི་དེ་བོ།།
ལུང་རྟོག་དམ་ཚེས་ཀྱི་འབྲུང་གནས།།
འཕགས་ཚོགས་དགེ་འདུན་གྱི་མངའ་བདག།
ཅ་བའི་སྲ་མ་ཁུན་ནོ།

བྱིན་རྒྱལ་སྤྱོད་མེ་ཡི་གཏེར་ཆེན།།
དངོས་སྲུབ་རྣམ་གཉིས་ཀྱི་འབྲུང་གནས།།
ཇིན་ལས་ཅི་འདོད་ཀྱན་སྦྱོལ་མཛད།།
ཅ་བའི་སྲ་མ་ཁུན་ནོ།།

སྲ་མ་འོད་དཔག་མེད་པ་མཁུན་ནོ།།
སྦྱོས་བཤམ་ཚེས་སྤྱི་ལོ་རྣམས་གཟིགས་ཤིག།
བདག་སོགས་ལས་དན་འཁོར་བར་འབྱམས་རྣམས།།
བདེ་ཆེན་དག་པའི་ཞིང་དུ་རྡོམ་མཛད།།

སྲ་མ་སྦྱན་རས་གཟིགས་དབང་མཁུན་ནོ།།
འོད་གསལ་འོངས་སྤྱི་ལོ་རྣམས་གཟིགས་ཤིག།
རིགས་རྒྱལ་སྤྱོད་བསྐྱེད་ཅད་ནས་ཞི་ཞིང་།།
ལས་སྤྱོད་འཁོར་བ་དོད་ནས་སྦྱགས་མཛད།།

སྲ་མ་དུང་འབྲུང་གནས་མཁུན་ནོ།།
རྩ་ཡབ་དུང་འོད་ནས་གཟིགས་ཤིག།
སྦྱིགས་དུས་སྦྱབས་མེད་པོད་འབངས་ཉམ་ཐག
།སྤྱོད་ཚེས་སྦྱར་བ་ཉིད་དུ་སྦྱོབས་མཛད།

སྲ་མ་ཡེ་ཤེས་མཚོ་རྒྱལ་མཁུན་ནོ།།
མཁའ་སྦྱོད་བདེ་ཆེན་གོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
སྦྱིག་ལྷན་བདག་སོགས་སྤྱི་བའི་མཚོ་ལས།།
ཐར་པའི་གོང་ལྷོ་ཆེན་པོ་གོལ་མཛད།།

བཀའ་གཏེར་བརྒྱུད་པའི་སྲ་མ་མཁུན་ནོ།།
ལྷང་འཇུག་ཡེ་ཤེས་གོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
བདག་རྒྱུད་འབྲུལ་པའི་སྦྱོར་ཁང་བརྟོལ་ནས།།
རྟོག་པའི་ཉིམ་ཤར་བར་མཛད་ཅིག།

ཀུན་མཁུན་དྲི་མེད་འོད་ཟེར་མཁུན་ནོ།།
སྦྱོར་འབྲུབ་འོད་ལྡན་གོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
ཀ་དག་དགོངས་པའི་རྩལ་ཆེན་རྣམས་ནས།།
སྤྱང་བཞི་མཐའ་དུ་བྱིན་པར་མཛད་ཅིག།

|མཉམ་མེད་ཐོ་ཡབ་སྲས་མཁུན་ནོ།།
དགའ་ལྗན་ལྟ་བུར་བརྒྱུ་ལྷན་གཟིགས་ཤིག།
སྟོང་ཉིད་སྟོང་མེད་སྟོང་པོ་ཅན་གྱི།།
བྱང་སེམས་རྒྱུད་ལ་སྦྱེ་བར་མཛོད་ཅིག།

གྲུབ་མཚན་མར་མི་དྲག་གསུམ་མཁུན་ནོ།།
བདེ་ཆེན་རྗེ་མེད་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
|བདེ་སྟོང་ཕྱག་ཆེན་མཚན་དངོས་གྲུབ་ཅིང་།།
ཆོས་སྐྱེ་སྟོང་དབུས་སངས་པར་མཛོད་ཅིག།

|འཛིག་རྟེན་དབང་ལྷག་ཀམ་པ་མཁུན་ནོ།།
མཁའ་ཁྲབ་འགོ་འདུལ་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
ཆོས་ཀྱན་བདེན་མེད་སྐྱེ་མར་རྟོགས་ནས།།
སྐྱང་སེམས་སྐྱེ་གསུམ་འཆར་བར་མཛོད་ཅིག།

བཀའ་བརྒྱུད་ཆེ་བཞི་རྒྱུད་མཁུན་ནོ།།
རང་སྣང་དག་པའི་ཞིང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
གནས་སྐབས་བཞི་ཡི་འཁྲུལ་བ་སངས་ནས།།
ཉམས་རྟོགས་མཐའ་རྩལ་ལྷན་པར་མཛོད་ཅིག།

|རྗེ་བཙུན་གོང་མ་རྣམ་ལྷ་མཁུན་ནོ།།
འཁོར་འདས་དབྱེར་མེད་ཀྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
རྣམ་དག་ལྟ་སྟོན་སྟོང་གསུམ་འབྲེལ་ནས།།
གསང་བའི་ལམ་མཚན་བགྲོད་པར་མཛོད་ཅིག།

མཉམ་མེད་ཤང་པ་བཀའ་བརྒྱུད་མཁུན་ནོ།།
རྣམ་དག་སངས་རྒྱལ་ཞིང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
ཐབས་གོལ་ཉམས་ལེན་རྩལ་བཞིན་འབྲོངས་ནས།།
མི་སྦྱོབ་བྱང་འཇུག་བརྟེས་པར་མཛོད་ཅིག།

གྲུབ་ཆེན་ཐང་སྟོང་རྒྱལ་པོ་མཁུན་ནོ།།
ཚོམ་མེད་ལྷགས་རྗེས་ཀྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
བདེན་མེད་རྟོགས་པའི་བརྒྱལ་ཞུགས་གྲུབ་ནས།།
རྒྱང་སེམས་རང་དབང་འདུ་བར་མཛོད་ཅིག།

ཕ་གཅིག་དམ་པ་སངས་རྒྱལ་མཁུན་ནོ།།
ལས་རབ་གྲུབ་པའི་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
བརྒྱུད་པའི་བྱིན་རྒྱབས་སྟོང་ལ་ཞུགས་ནས།།
རྟེན་འབྲེལ་ཕྱོགས་མེད་འཆར་བར་མཛོད་ཅིག།

མེ་ཅིག་ལབ་ཀྱི་སྒྲོན་མ་མཆོད་ནོ།
ཤེས་རབ་པར་བྱིན་གྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
བདག་འཛིན་སྟེང་སྟེང་ཆེད་ཅིང་།
བདག་མེད་སྒྲོན་བྲལ་བ་དེན་མཐོང་མཛོད་ཅིག།

ཀུན་མཆོད་དེལ་པོ་སངས་རྒྱས་མཆོད་ནོ།
རྣམ་ཀུན་མཆོག་ལྷན་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
འཕོ་བའི་དབྱུགས་རྣམས་དབྱེ་མར་འགགས་ནས།
འཕོ་བའི་དེ་རྒྱུ་སྐྱོབ་མཛོད་ཅིག།

འཛིན་ཅིན་ཏུ་རན་པ་མཆོད་ནོ།
རྣམ་གསལ་མོ་ཉེ་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
རྗེ་རྒྱུ་གསང་ལམ་གོགས་མེད་བཟོད་ནས།
འཇམ་ལུས་མཁའ་སྐྱོད་འགྲུབ་པར་མཛོད་ཅིག།

འཇམ་དབྱེངས་མཆོད་ཅེ་དབང་པོ་མཆོད་ནོ།
མཆོད་གཉིས་ཡེ་ཤེས་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
མི་ཤེས་སྒོ་ཡི་སྤྲུལ་པ་སངས་རྣམས།
མཆོད་རབ་སྐྱེད་བརྒྱས་པར་མཛོད་ཅིག།

འཛིན་གསལ་སྐྱེད་པའི་དེ་རྒྱུ་མཆོད་ནོ།
འཇམ་ཟེར་འཛིན་ལྷན་གྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
ཐིག་རྒྱུ་སེམས་ཀྱི་རྗེ་མ་དག་ནས།
གཞོན་ཏུ་བུམ་སྐྱེད་བྱེད་མཛོད་ཅིག།

པདྨ་མདོ་སྤྲུགས་སྤིང་པ་མཆོད་ནོ།
བདེ་སྟོང་འགྲུར་མེད་གྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
རྒྱལ་དང་རྒྱལ་སྤུས་དཔོང་པ་མཐའ་དག།
ཁབ་དག་གི་ཡོངས་སུ་སྐྱོད་ཏུས་མཛོད་ཅིག།

ཁབ་དབང་ཡོན་ཏན་རྒྱ་མཚོ་མཆོད་ནོ།
དབྱིངས་ཡེ་ལྷུང་འཇུག་གྲོང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
སྤྲུང་བའི་བདེན་འཛིན་རྒྱལ་གྱིས་ཞིག་ནས།
གང་བྱུང་ལམ་དུ་འཇུག་ཏུས་མཛོད་ཅིག།

རྒྱལ་སྤུས་སྒོ་གོས་མཐའ་ཡས་མཆོད་ནོ།
བྱམས་དང་སྟིང་རྗེའི་དང་ནས་གཟིགས་ཤིག།
འཕྲོ་ཀུན་རྒྱན་པ་མར་ཤེས་ནས།
གཞན་པར་སྟིང་ནས་སྐྱབ་ཏུས་མཛོད་ཅིག།

|བདུ་གར་གྱི་དབང་ལྷག་མཚེན་ནོ།
བདེ་ཆེན་འོད་གསལ་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
དུག་ལྡེ་ཡེ་ཤེས་ལྷ་རུ་བོལ་ནས།
སྤང་ཐོབ་གཉིས་འཛིན་ཞིག་པར་མཛོད་ཅིག།

བསྟན་གཉིས་གཡུང་དྲུང་གླིང་པ་མཚེན་ནོ།
སྲིད་ཞི་མཉམ་ཉིད་དབྱིངས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
མོས་གུས་རྣལ་མ་རྒྱུད་ལ་སྐྱེས་ནས།
རྟོགས་བོལ་དུས་མཉམ་ཆེན་པོར་མཛོད་ཅིག།

|རྒྱུ་ཅན་ཅ་བའི་སྒྲ་མ་མཚེན་ནོ།
སྐྱི་གཙུག་བདེ་ཆེན་གནས་ནས་གཟིགས་ཤིག།
རང་རིག་ཚེས་སྐྱེའི་རང་ཞལ་མཇལ་ནས།
ཚོ་ཅིག་སངས་རྒྱས་འགྲུབ་ཅུས་མཛོད་ཅིག།

༄ གྱེ་མ།
བདག་འདྲའི་སེམས་ཅན་ལས་རན་སྤིག་ཉོ་ཅན།
ཐོག་མེད་དུས་ནས་འཁོར་བར་ཡུན་རིང་འཁྲུམས།
དད་དུང་སྐྱབས་བསྐྱེད་མཐའ་མེད་མྱོང་འགྲུར་བས།
སྐྱོད་ཤས་སྐྱོད་ཅིག་ཅོམ་ཡང་མ་སྐྱེས་པས།
སྤྲོ་མ་མཚེན་ནོ་སྐྱབས་རྗེས་སྐྱུར་དུ་གཟིགས།
ངེས་འབྱུང་གཉིད་ནས་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

|དལ་འབྱོར་ཐོབ་ཀྱང་མི་ཚོ་སྤོང་བཟད་མཁམ།
དོན་མེད་ཚོ་འདྲིར་བྱ་བས་རྟུག་ཏུ་གཡེང་།
དོན་ཆེན་ཐར་པ་སྐྱབས་ལ་ལེ་ལོས་ཁྱེད།
ནོར་བུའི་གླིང་ནས་ལག་སྤོང་ལོག་གྲུར་པས།
སྤྲོ་མ་མཚེན་ནོ་སྐྱབས་རྗེས་སྐྱུར་དུ་གཟིགས།
མི་ལུས་དོན་ལྷན་འགྲུབ་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

མ་ཤིས་སྤྱིང་ལུས་པ་གཅིག་ཀྱང་མེད།
ད་ལྟ་གཅིག་ཟེའི་གཉིས་མཐུན་པ་རོལ་འགོ།
རང་ཡང་སྐྱུར་བ་ཉིད་དུ་འཛིན་པོས་ཀྱང།
ཡུན་རིང་སྤོད་གའས་བྱེད་པའི་སྤྱིང་རུལ་པོ།
སྤྲོ་མ་མཚེན་ནོ་སྐྱབས་རྗེས་སྐྱུར་དུ་གཟིགས།
ལོང་མེད་སྐྱོ་སྐྱུར་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

སྤྱིད་དུ་སྐྱབས་པའི་མཛའ་བཤེས་སོ་སོར་བྲལ།
སེར་སྐྱས་བསག་པའི་ནོར་རྒྱས་གཞན་གྱིས་སྐྱོད།

གཅེས་པའི་ལུས་ཀྱང་ལུས་དུ་བོར་ནས་སུ།
རྣམ་ཤེས་བར་དོག་ཏེ་ལ་མེད་འཁོར་བར་འབྱམས།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
ཅིས་ཀྱང་དགོས་མེད་རྟོགས་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

འཇིག་པའི་སྤྱན་པ་ནག་པོས་སྦྲོན་ནས་བསུ།
ལས་ཀྱི་རྒྱུད་དམར་དྲག་པོས་རྒྱབ་ནས་དེད།
མི་སྤྲུག་གཤེན་རྗེའི་པོ་ཉམ་བཞེག་ཅིང་བཙོག།
བཟོད་དཀའ་འདུག་འགྲོའི་སྤྲུག་བསུལ་སྤྱི་དུ་གཟིགས་ན།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
དན་སོང་གཡང་ལས་ཐར་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

རང་སྤྱོད་རི་བོ་ཅམ་ཡང་ཁོང་དུ་སྤྲུལ།
གཞན་སྤྱོད་ཏེ་ལ་འབྲུ་ཅམ་ཡང་སྤྱོད་ཅིང་སྤོད།
ཡོན་ཏན་རྒྱུད་ཐད་མེད་ཀྱང་བཟང་པོར་སྤོས།
ཚོས་པའི་མིང་བཏགས་ཚོས་མིན་ཁོ་ནར་སྤོད།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
རང་འདོད་དང་རྒྱལ་ཞི་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

གཏན་སྤང་བདག་འཇིན་འགོང་པོ་ཁོང་དུ་བཅུག།
།བསམ་ཚད་ཐམས་ཅད་ཉོན་མོངས་འཕེལ་བའི་རྒྱ།
བྱས་ཚད་ཐམས་ཅད་མི་དགེའི་འབྲས་བུ་ཅན།
ཐར་པའི་ལམ་དུ་ཕྱོགས་ཅམ་མ་བྱིན་པས།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
རང་འཇིན་རྩད་ནས་ཚོད་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

བསྟོད་སྐད་ཅམ་ལ་དགའ་དང་མི་དགའ་སྐྱེ།
ཚོག་དན་ཅམ་ལ་བཟོད་པའི་གོ་ཚེད།
ཉམ་ཐག་མཐོང་ཡང་སྤྱི་དུ་རྗེའི་སེམས་མི་སྐྱེ།
སྤྱིན་ཡུལ་བྱུང་དུས་སེར་སྤྱི་དུ་མདུད་པས་བཅིང།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
སེམས་རྒྱུད་ཚོས་དང་འདྲེས་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

འཁོར་བ་སྤྱི་དུ་མེད་ལ་སྤྱི་དུ་པོ་བཟུང།
སྤོ་གོས་ཕྱིར་དུ་གཏན་འདུན་ལིང་གིས་བོར།
མཁོ་རྒྱ་ཚང་ཡང་དགོས་དགོས་ཕྱིར་ཕྱིར་མང།
མི་བདེན་སྐྱེ་མའི་ཚོས་ཀྱིས་རང་སེམས་བསྐྱུས།
སྤྲུལ་མཁུན་ལོ་ལྷགས་རྗེས་སྤྱི་དུ་གཟིགས།
ཚོ་འདི་སྤོ་ཡིས་ཐོང་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

ལུས་སེམས་སྤྱལ་བསྐྱེད་པ་ལྟེན་པའི་བཟོད་ཀྱང་།
དན་འགྲོ་དེ་འགྲོ་ལ་མི་འཚོ་རྒྱུ་དེས་ཅན།
རྒྱ་འབྲས་བུ་མེད་མེད་སྤུམ་མཐོང་བཞིན་དུ།
དགེ་བ་མི་འབྲུབ་སྤྲིག་པའི་ཡོ་ལང་འཕེལ།
སྐྱ་མ་མཁུན་ནོ་བླགས་རྗེས་སྤྱད་དུ་གཟིགས།
ལས་ལ་ཡིད་ཆེས་སྐྱེ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

དགའ་ལ་སྤང་སེམས་གཉེན་ལ་ཆགས་སེམས་སྐྱེ།
སྤང་དོར་གནས་ལ་གཏི་མུག་ལུན་ལྟར་འཕོམ།
ཆོས་བཞིན་སྤྱོད་ཆོ་བྱིང་སྤྲུགས་གཉེན་དབང་ཤོར།
ཆོས་མིན་སྤྱོད་ཆོ་དབང་ཤོར་གསལ་ཅིང་བྱུང།
སྐྱ་མ་མཁུན་ནོ་བླགས་རྗེས་སྤྱད་དུ་གཟིགས།
ཉོན་མོངས་དགའ་བོ་ཆོས་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

ཕྱི་ནས་བལྟས་ན་ཡང་དག་ཆོས་པའི་གཟུགས།
ནད་དུ་རང་སེམས་ཆོས་དང་མ་འདྲིས་པས།
སྤྱུལ་གདུག་བཞིན་དུ་ཉོན་མོངས་ཤོང་ན་སྤྲས།
རྐྱེན་དང་འཕྲད་ཆོ་ཆོས་པའི་མཚང་རྟགས་སྟོན།
སྐྱ་མ་མཁུན་ནོ་བླགས་རྗེས་སྤྱད་དུ་གཟིགས།
རང་རྒྱུད་རང་གི་སྤུལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

རང་སྟོན་དན་པ་རང་གིས་མ་རྟོགས་པས།
ཆོས་པའི་གཟུགས་བཟུང་ཆོས་མིན་སྤྱོད་ཆོས་སྤྱོད།
ཉོན་མོངས་མི་དགེའི་ལས་ལ་ཤུགས་ཀྱིས་ཤོམས།
དགེ་སྟོ་ཡང་ཡང་སྐྱེས་ཀྱང་ཡང་ཡང་ཆད།
སྐྱ་མ་མཁུན་ནོ་བླགས་རྗེས་སྤྱད་དུ་གཟིགས།
རང་སྟོན་རང་གིས་མཐོང་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

།ཞག་རེ་སོང་བཞིན་འཆི་ལ་ཕར་ཕར་ཉེ།
ཉེན་རེ་འོན་བཞིན་རང་རྒྱུད་ཕྱིར་ཕྱིར་གྲོང་།
སྐྱ་མ་བསྐྱེན་བཞིན་མོས་གུས་རིམ་གྱིས་འབྲིབ།
མཚེད་ལ་བཅེ་གདུང་དག་སྤང་རྗེ་རྒྱུད་སོང་།
སྐྱ་མ་མཁུན་ནོ་བླགས་རྗེས་སྤྱད་དུ་གཟིགས།
སྤྱོད་རང་རྒྱུད་སྤུལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

སྐྱབས་འགོ་སེམས་བསྐྱེད་གསོལ་འདེབས་བྱས་ན་ཡང་།
མོས་གུས་སྤྱིང་རྗེ་གཏིང་ནས་མ་སྐྱེས་པས།
ཆོག་ཅོམ་དབང་རྒྱུར་ཆོས་སྤྱོད་དགེ་སྤྱོད་རྣམས།
བྱས་ལོ་ཅོམ་ལས་རྒྱུད་ཐོག་མ་ཁེལ་བས།

སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

ཅི་བྱས་ཚོས་སུ་འགོ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

བདག་བདེ་འདོད་ལས་སྤྲོད་བསྐྱེད་ཐམས་ཅད་འབྱུང་།

གཞན་ཕན་སེམས་ཀྱིས་སངས་རྒྱུ་འབྱུང་བ་གསུངས་ཀྱང་།

སེམས་མཚོག་བསྐྱེད་ཅིང་རང་འདོད་ཕྱག་ཏུ་བཅུག།

གཞན་ཕན་ལྟ་ཅི་གཞན་གཞོན་ཞོར་ལ་སྤྲོད།

སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

བདག་གཞན་བརྗེ་བར་ལུས་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

སངས་རྒྱུ་འབྱུང་བ་དེས་སྤྲོད་སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

གདམས་ཟབ་སྟོན་པའི་བཀའ་དྲིན་དང་གིས་བརྗེད།

རང་འདོད་མ་བྱུང་ཚོན་ཡི་ཆད་བསྐྱོམས།

མཚན་སྟོན་རྣམས་ལ་ཐེ་ཚོམ་ལོག་ལྟ་སྤྲོད།

།སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

མོས་གྲུས་འགྲིབ་མེད་འཕེལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

རང་སེམས་སངས་རྒྱུ་འབྱུང་བ་ཡིན་ཀྱང་དོམ་ཤེས།

རྣམ་རྟོག་ཚོས་སྤྲོད་ཀྱང་དོན་མ་རྟོགས།

མ་བཅོས་གཉེན་མ་ཡིན་ཀྱང་སྤྲོད་མ་ལུས།

རང་བབས་གནས་ལུགས་ཡིན་ཀྱང་ཡིད་མ་ཆེས།

སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

རང་རིག་རང་སར་གོལ་བར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

ཡོང་ངེས་འཆིབ་སྤིང་ནས་དྲན་མ་ལུགས།

ཕན་ངེས་དམ་ཚོས་ཚུལ་བཞིན་སྤྲོད་མ་ལུས།

བདེན་ངེས་ལས་འབྲས་སྤང་དོར་ཚུལ་བཞིན་མེད།

དགོས་ངེས་དྲན་ཤེས་མ་བསྟེན་གཡེང་བས་ཁྱེར།

།སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

ཡིངས་མེད་དྲན་པས་ཟིན་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

སྟོན་ལས་དན་པས་སྤྲོད་མེད་མཐར་སྐྱེས།

སྤར་བུས་ཐམས་ཅད་སྤྲོད་བསྐྱེད་རྒྱ་ཏུ་སོང་།

གོགས་དན་རྣམས་ཀྱིས་སྤྲོད་པའི་གྲིབ་མས་གཡོགས།

དོན་མེད་སྤྲོད་མོས་དགོས་སྤྲོད་གཡེང་བས་ཁྱེར།

སྐྱེས་མཚེན་ལོ་ལྷན་གསུང་ལྟོ་ལྟོ་བཞུགས།

ཚོས་ལ་སྤྲོད་ལུས་ལུས་པར་བྱིན་གྱིས་སྐྱོབས།

དང་པོ་བསམ་རྒྱ་ཚོས་ལས་མེད་པ་ལ།

ཐ་མ་གྲུབ་འབྲས་འཁོར་བ་རྒྱུ་།
ཐར་པའི་ལོ་རྒྱུ་མི་དགའི་སད་གྲིས་བཅོམ།
གཏན་འདུན་ཉེས་པའི་སྤྱོད་བདག་འདྲ་ནམས།
སྤྲོ་མ་མཁུན་ལོ་སྤྲུལ་རྗེས་སྤྲུང་དུ་གཟིགས།
དམ་ཚེས་མཐའ་རྩེན་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།

སྤྱོད་ཤས་གཏིང་ནས་སྤྱོད་བར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
ལོང་མེད་སྤོ་སྤྱོད་སྤྲུང་བར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
འཆིབ་སྤྱིང་ནས་དྲན་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
ལས་ལ་ཡིད་ཆེས་སྤྱོད་བར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
ལས་ལ་བར་ཆད་མེད་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
སྤྲུབ་ལ་ཚོན་འབྲས་ཏུས་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།

ཁྱེན་རན་ལམ་དུ་ལོང་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
གཉེན་པོ་རང་རྒྱུགས་སྤབ་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
བཅོས་མིན་མོས་གྲས་སྤྱོད་བར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
གནས་ལུག་རང་ཞལ་འཇལ་བར་བྱིན་གྲིས་སློབས།

རང་རིག་སྤྱིང་དབྱས་སད་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
འབྲུལ་སྤྲུང་གཞི་ཚུ་ཚོད་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།
ཚོ་ཅིག་སངས་རྒྱུས་འབྲུབ་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།

།གསོལ་བ་འདེབས་སོ་སྤྲོ་མ་རིན་པོ་ཆེ།
གདུང་བས་འབོད་དོ་རྒྱན་ཅན་ཚོས་ཀྱི་རྗེ།
སྤྲུལ་མེད་བདག་ལ་རེས་ཁྱེད་ལས་མེད།
སྤྲུགས་ཡིད་དབྱེར་མེད་འདྲེས་པར་བྱིན་གྲིས་སློབས།

རྒྱལ་འདིར་མོས་ལྷན་དགོ་སྤྱོད་འགའ་ཞིག་གིས་སྤྲུང་མོར་ནས་བསྐྱུལ་ཡང་རིམ་ལུས་སྤྱོད་པ་ཉེ་ཆར་རིགས་ལྷན་ཚོས་མཚན་མ་བསམ་འབྲུབ་སྤྱོད་མ་དང་དེབ་རྒྱུ་ཉ་སྤྲུང་གིས་བསྐྱུལ་རོར་སྤྲུགས་
དུས་སྤྱོད་མའི་གཟུགས་བརྟན་འཛིན་པ་སྤོ་གྲོས་མཐའ་ཡས་ཀྱིས་རྗོང་ཤོད་བདེ་གཤེགས་འདུས་པའི་སྤྲུབས་གནས་ཆེན་པོར་བབྱི་པ་དགོ་ལེགས་འཕེལ། །།